

ĐẠO HIẾU TRONG PHẬT GIÁO VÀ Ý NGHĨA HIỆN THỜI

Phan Trung Hải
UBND Phường Phú Mỹ, Quận 7, TP. HCM
Nguyễn Thị Huế
Trường Cao đẳng GTVT Đường thủy II

Tóm tắt: Việt Nam là một quốc gia chịu ảnh hưởng sâu sắc của Phật giáo. Đạo hiếu không chỉ là một giá trị cốt lõi của con người từ xa xưa mà đến ngày nay vẫn nguyên vẹn giá trị cao cả, quan trọng trong nền văn hóa dân tộc.

Từ khóa: Đạo hiếu, Phật giáo, ý nghĩa, ngày nay.

BUDDHIST RESPECT AND CURRENT MEANING

Phan Trung Hải
People's Committee of Phu My Ward, District 7, Ho Chi Minh City
Nguyen Thi Hue
College of Waterway Transportation II

Abstract: Vietnam is a country deeply influenced by Buddhism. Filial piety is not only a core human value since ancient times, but also today remains a noble and important value in national culture.

Keywords: Filial piety, Buddhism, meaning, today.

Nhận bài: 02/12/2024

Phản biện: 29/12/2024

Duyệt đăng: 03/01/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ ngàn đời nay, dân tộc Việt Nam luôn trân trọng, đề cao những giá trị đạo đức truyền thống, các chuẩn mực xã hội và luân thường đạo lý. Trong đó, đạo hiếu được xem như một di sản tinh thần cao quý, là giá trị cốt lõi làm nên bản sắc văn hóa Á Đông. Phật giáo, với tư tưởng sâu sắc về tri ân và báo ân, đã hòa quyện cùng tinh hoa văn hóa dân tộc, thắp sáng truyền thống hiếu dưỡng đối với đấng sinh thành. Như F. Schleiermacher nhận định: “Đạo hiếu Phật giáo là biểu tượng của lòng biết ơn phổ quát, kết nối con người với nền tảng sự sống và những giá trị siêu việt”. Đạo hiếu không chỉ khắc sâu lòng kính trọng với cha mẹ, mà còn góp phần xây dựng xã hội nhân văn, định hình nhân cách con người và truyền tải những giá trị cao đẹp trong văn hóa ứng xử, khơi dậy khát vọng vươn tới chân – thiện – mỹ trong mỗi tâm hồn Việt.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Theo quan niệm Triết học

Trong tác phẩm “Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hegel”, C. Mác đã có những nhận định sâu sắc về tôn giáo, cho rằng tôn giáo là “tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân”. Theo C. Mác, tôn giáo phản ánh sự bất công trong xã hội và qua đó nó trở thành phương tiện an ủi tinh thần trong bối cảnh con người không thể thay đổi được điều kiện sống áp bức. Tôn giáo, vì thế, không chỉ đơn giản là một nơi để con người tìm kiếm sự an ủi, mà còn là

một hình thức phản ánh những sự thiếu thốn tinh thần và sự bế tắc trong xã hội. Tuy nhiên, qua tôn giáo, các giá trị như đạo hiếu không chỉ giúp con người tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì các mối quan hệ xã hội, gắn kết các thế hệ và củng cố nền tảng đạo đức của dân tộc. C. Mác không trực tiếp thảo luận về đạo hiếu, nhưng trong những nhận định của mình về gia đình, có thể suy ra rằng đạo hiếu là một phần quan trọng trong việc duy trì ổn định xã hội, là nền tảng để con người vươn tới những giá trị cao đẹp. C. Mác coi gia đình là một cấu trúc xã hội có mối quan hệ chặt chẽ với hệ thống kinh tế và các quan hệ sản xuất, C. Mác cho rằng “Gia đình hạt nhân phản ánh các quan hệ sản xuất, là nơi tái tạo lao động và các giá trị xã hội”. Đạo hiếu giúp gia đình duy trì sự ổn định, đồng thời tạo ra những giá trị xã hội vững chắc thông qua việc củng cố mối quan hệ giữa các thế hệ trong gia đình. Mối quan hệ này không chỉ dựa trên sự phụ thuộc về vật chất mà còn được xây dựng trên nền tảng tinh thần vững mạnh, tạo ra sự kết nối giữa các thành viên trong gia đình và xã hội.

Trong Phật giáo, đạo hiếu không chỉ là bổn phận của con cái đối với cha mẹ mà còn là sợi dây kết nối gia đình và xã hội. Đây không chỉ là nền tảng duy trì tình thân mà còn góp phần hun đúc đạo đức, tạo nên một xã hội vững bền. C. Mác từng khẳng định, gia đình là “tế bào của xã hội”, và chính sự gắn kết giữa các thế hệ sẽ quyết định sự ổn định của xã hội. Khi đạo hiếu được đề cao, mối quan hệ giữa ông bà, cha mẹ và con cháu

càng thêm bền chặt, từ đó hình thành một trật tự hài hòa, củng cố tinh thần đoàn kết dân tộc. Từ góc nhìn của C. Mác, đạo hiếu không chỉ là một giá trị đạo đức mang tính cá nhân mà còn là một sản phẩm của điều kiện lịch sử và kinh tế. Nó là một phần không thể thiếu trong cấu trúc gia đình, giúp duy trì các giá trị xã hội và tạo nên một nền tảng đạo đức vững chắc.

2.2. Theo quan niệm Nho giáo

Đạo hiếu là một trong những giá trị cốt lõi của Nho giáo, được đề cao như nền tảng của đạo đức cá nhân và các luân lý ở đời. Theo Nho giáo, hiếu nghĩa không chỉ là bổn phận của con cái đối với cha mẹ mà còn là nguyên tắc định hướng mọi mối quan hệ gia đình. “Hiếu” được hiểu là lòng kính yêu, biết ơn và phụng dưỡng cha mẹ. “Phù hiếu, đức chi bản dã, giáo chi sở do sinh dã” (hiếu là gốc của đức hạnh, là nguồn gốc của mọi sự giáo hóa)[3], theo Kinh Hiếu, đạo hiếu được coi là cội rễ của nhân cách, khởi nguồn của mọi đức tính tốt đẹp. Ngày nay, chữ “hiếu” còn được hiểu rộng hơn không chỉ dừng lại ở việc kính yêu, biết ơn, mà còn ở việc giữ gìn hòa khí trong gia đình, làm gương cho con cháu, dạy con cháu về đạo lý uống nước nhớ nguồn. Nguyễn Trãi dù là khai quốc công thần triều Lê nhưng vẫn rất hiếu nghĩa với mẹ, từng ghi chép lại lời dạy của mẹ để làm gương cho con cháu. Cho đến nay, nhiều gia đình Việt vẫn duy trì việc dạy con về gia phong, nề nếp, đưa ông bà đi đây đó, ở cùng cha mẹ thay vì để họ cô đơn khi về già. Chữ “hiếu” không đơn thuần dừng lại ở đó. Học tập, lao động chăm chỉ để không phụ lòng cha mẹ; góp phần xây dựng quê hương, đất nước,... “hiếu” được hiểu rộng hơn thay vì chỉ bó hẹp trong phạm vi gia đình. Từ thời xưa, có biết bao nhiêu nhân tài đã phát huy tinh thần chữ “hiếu” lên cao nhất, rộng nhất, điển hình như Trạng nguyên Nguyễn Hiền, mặc dù đỗ đạt từ nhỏ nhưng ông không chỉ dừng lại ở việc báo hiếu cho cha mẹ mà còn giúp nước, giúp dân, làm rạng danh quê hương, dân tộc. Cho đến ngày nay, nhiều người Việt thành đạt ở trong, ngoài nước không chỉ làm giàu cho bản thân mà còn đóng góp vào sự phát triển của đất nước thể hiện tinh thần hiếu nghĩa với quê hương, điển hình như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sau khi đã trở thành người đứng đầu Đảng, Nhà nước Việt Nam nhưng trở về với mái trường xưa, nơi mình học tập, phát triển và trưởng thành, khi gặp lại các thầy, các cô thân thương, ông nói “Em báo cáo các thầy, các cô bây giờ em là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, nhưng khi về trường em xin phép các thầy, các cô

vẫn gọi em là Nguyễn Phú Trọng, cựu học sinh của nhà trường. Em cũng xin phép được phát biểu cảm tưởng về những kỷ niệm của thời học sinh, về những kỷ niệm đẹp với các thầy, các cô và các bạn học... Xin cho em, cho tôi bỏ mọi chức tước bên ngoài căn phòng này. Em đến đây mãi mãi là học trò của các thầy, các cô ngày nào. Tôi đến đây mãi mãi là bạn học của các bạn... Chúc tước như phù vân!” [2].

Khổng Tử (551-479 TCN) là người sáng lập Nho giáo, Khổng Tử nhấn mạnh vai trò trung tâm của đạo hiếu trong việc hình thành nhân cách cơ bản của con người, trong Luận Ngữ nêu rõ “Phụ mẫu tại, bất viễn du; du tất hữu phượng” (Khi cha mẹ còn sống, không nên đi xa; nếu phải đi thì cần thông báo rõ nơi đến), đạo hiếu đơn giản, gần gũi, con cái chăm sóc và quan tâm đến cha mẹ đó là lẽ ở đời. Trong Luận Ngữ cũng nói “Hiếu, đức chi bản dã” (Hiếu là gốc của đức hạnh), đức hạnh là những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của con người, biểu hiện qua hành vi, lời nói và suy nghĩ; đức hạnh phản ánh sự hoàn thiện về nhân cách và tinh thần; đức hạnh bao gồm sự trung thực, kiên nhẫn, khiêm tốn và lòng dũng cảm (tức, hiếu là nguồn gốc sinh của các đức tính tốt đẹp, là nền tảng cho sự phát triển, hoàn thiện của con người). Mạnh Tử (372-289 TCN) phát triển tư tưởng của Khổng Tử, nhấn mạnh rằng đạo hiếu là sự biểu hiện cao nhất của lòng nhân và là yếu tố cần thiết để xây dựng một gia đình và xã hội hài hòa “Dưỡng bất giáo, phụ chi quá; giáo bất nghiêm, sư chi đọa” (Nuôi mà không dạy là lỗi của cha mẹ; dạy mà không nghiêm là lỗi của thầy).

Nhìn chung, truyền thống phương Đông luôn đề cao các giá trị đạo đức và chuẩn mực ứng xử trong gia đình cũng như ngoài xã hội, được định hình qua các nguyên tắc luân thường đạo lý. Trong đó, mối quan hệ gia đình được coi là cốt lõi, không chỉ là nền tảng của đời sống cá nhân mà còn là cơ sở để hình thành các mối quan hệ xã hội bền vững. Đặc biệt, trong khuôn khổ gia đình, đạo hiếu giữ vai trò then chốt; không chỉ đơn thuần thể hiện ở lòng kính yêu và phụng dưỡng cha mẹ, mà còn mở rộng ra sự gắn kết giữa các thế hệ trong dòng tộc, là lòng biết ơn cùng với tưởng nhớ tổ tiên. Các luận thuyết của Khổng Tử và Mạnh Tử đều xoay quanh việc xây dựng một nền tảng luân lý vững chắc, như Tam cương, Ngũ thường, chính danh, trung dung... Đặc biệt, các mối quan hệ giữa vua và bề tôi, con cái với cha mẹ, ông bà, hay vợ chồng đều được đề cập với sự nhấn mạnh vào tính hợp đạo lý. Hiếu đạo, cùng với phong tục

tưởng nhớ tổ tiên, không chỉ là một bổn phận mà còn trở thành nét văn hóa đặc trưng, góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống đạo đức tốt đẹp của phương Đông.

2.3. Theo quan niệm truyền thống của dân tộc Việt Nam

Trong văn hóa Việt Nam, đạo hiếu có vị trí vô cùng quan trọng, chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Phật giáo. Phật giáo quan niệm rằng hiếu thảo không chỉ là bổn phận của con cái đối với cha mẹ mà còn là con đường tu tập, tích phúc và giải thoát. Hiếu thảo được xem là cốt lõi của đạo làm người, là căn bản để một người trở thành bậc chân tu và đạt được giác ngộ. Đức Phật dạy “Tâm hiếu là tâm Phật, hiếu là hạnh Phật”. Nếu ở Khổng Tử cho rằng “tu thân” gồm ba yếu tố cấu thành (tu trí, tu tâm, tu đức) thì đạo hiếu theo Phật giáo cũng được cấu thành gồm ba yếu tố tương tự như: hiếu vật chất, hiếu tinh thần, hiếu đạo đức (đó là con cái cần phải phụng dưỡng cha mẹ đầy đủ, làm cha mẹ vui lòng và hướng cha mẹ làm thiện, tu tập để có phúc báo). Từ xưa, người Việt luôn xem hiếu thảo là thước đo đạo đức, thể hiện qua tục thờ cúng tổ tiên, phụng dưỡng cha mẹ già, những điều trên lại hoàn toàn phù hợp với giáo lý Phật giáo về bốn trọng ân: Ân cha mẹ sinh thành dưỡng dục; Ân thầy tổ giáo huấn; Ân quốc gia, xã hội; Ân Tam bảo (Phật, Pháp, Tăng).

Dưới góc nhìn văn hóa Việt Nam, lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ là một giá trị truyền thống sâu sắc. Đó không chỉ là sự kính trọng mà còn là trách nhiệm chăm sóc, đỡ đần khi cha mẹ tuổi già, bệnh tật. Những lời dạy bảo của đấng sinh thành luôn cần được lắng nghe và thực hành. Một người nếu không thể hiếu thảo với cha mẹ thì khó có thể nhận được sự yêu thương và tôn trọng từ xã hội, bạn bè hay thầy cô.

Từ lúc chào đời, mỗi người đều được nuôi dưỡng bằng tình yêu thương vô bờ bến của cha mẹ. Công lao ấy sánh ngang trời biển, là điều thiêng liêng mà không gì có thể so sánh. Chính vì vậy, lòng biết ơn đối với cha mẹ luôn được khắc ghi qua những câu ca dao truyền miệng: “Công cha như núi Thái Sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”. Hiếu nghĩa không phải là điều xa lạ, mà đã thấm sâu vào tâm thức từ thuở ấu thơ, qua lời ru ngọt ngào hay những câu chuyện dân gian đầy ý nghĩa. Những bài học đạo đức về lòng biết ơn, về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây” trở thành kim chỉ nam cho cách sống của mỗi người. Hiếu hạnh chính là nền tảng đạo đức quan trọng nhất mà ai cũng cần

trân trọng và thực hành trong đời.

Tình thương của cha mẹ dành cho con cái là vô điều kiện, không mong cầu báo đáp. Dù thời gian có đổi thay, giá trị của chữ Hiếu vẫn luôn là một phẩm hạnh cao đẹp trong nền văn hóa dân tộc. Trong tác phẩm Truyện Kiều, đại thi hào Nguyễn Du đã nhấn mạnh tầm quan trọng của đạo Hiếu khi Thúy Kiều chấp nhận hy sinh hạnh phúc cá nhân để đền đáp công ơn sinh thành: “Làm con trước phải đền ơn sanh thành”. Trải qua bao thế hệ, chữ Hiếu vẫn luôn là một giá trị đạo đức cốt lõi. Dù xã hội phát triển đến đâu, bài học về lòng hiếu thảo vẫn còn nguyên giá trị. Báo hiếu không chỉ là một quan niệm đúng đắn mà còn là một hành động thiết thực. Một người con hiếu thảo không chỉ thể hiện tình cảm qua lời nói mà còn phải quan tâm, chăm sóc cha mẹ bằng những hành động cụ thể, giúp họ có cuộc sống an yên lúc tuổi già.

2.4. Đạo hiếu trong Phật giáo và ý nghĩa hiện thời

Bên cạnh hiếu với cha mẹ, Phật giáo còn nhấn mạnh đến hiếu với thầy và bậc trưởng thượng (ở đây được hiểu là người lớn, ở trên mình). Người thầy được xem là người cha thứ hai trong đời, là người dẫn dắt con người đi đến con đường giác ngộ. Kinh Hiền Nhân viết: “Tôn kính thầy là cội nguồn của trí tuệ. Ai không có lòng hiếu với thầy thì khó đạt được giác ngộ”. Do đó, ngoài hiếu với cha mẹ, chúng ta còn phải kính trọng thầy, biết ơn những người đi trước, xem đó là nền tảng của nhân cách. Không chỉ dừng lại ở phạm vi gia đình và thầy trò, Phật giáo còn mở rộng phạm vi hiếu đạo ra toàn thể chúng sinh. Theo tinh thần Kinh Pháp Hoa, tất cả mọi người đều có mối liên kết nhân duyên và lòng từ bi chính là sự báo hiếu lớn nhất đối với cuộc đời. Vì vậy, người có hiếu không chỉ là người chăm sóc cha mẹ, kính trọng thầy, mà còn là người biết quan tâm đến xã hội, bảo vệ kẻ yếu, giúp đỡ những người khó khăn. Như vậy, đạo hiếu trong Phật giáo không chỉ là trách nhiệm đối với người thân mà còn là một giá trị đạo đức lớn, giúp con người sống có ý nghĩa hơn, lan tỏa lòng từ bi và góp phần xây dựng một xã hội phát triển.

Việt Nam là một quốc gia chịu ảnh hưởng sâu sắc của Phật giáo. Đạo hiếu không chỉ là một giá trị cốt lõi của con người từ xa xưa mà đến ngày nay vẫn nguyên vẹn giá trị cao cả, quan trọng trong nền văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ, toàn cầu hóa và những biến đổi xã hội, đạo hiếu đang gặp phải nhiều thách thức. Nhiều người trẻ vì áp lực công việc, cuộc sống mà ít

dành thời gian chăm sóc cha mẹ, dẫn đến sự suy giảm tình cảm gia đình. Để gìn giữ và phát huy tinh thần hiếu đạo theo tư tưởng Phật giáo, cần có những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy hành động cụ thể trong gia đình, xã hội, hệ thống giáo dục, như sau:

Thứ nhất, cần chú trọng gìn giữ truyền thống gia đình Việt Nam, vì gia đình là nền tảng của xã hội và là nơi giáo dục đạo đức đầu tiên cho con người. Trong cuộc sống hiện đại, khi công nghệ phát triển và lối sống cá nhân hóa lên ngôi, các mối quan hệ gia đình có xu hướng bị lỏng lẻo. Nhiều người quá bận rộn với công việc mà không dành đủ thời gian quan tâm, chăm sóc cha mẹ, khiến tình cảm gia đình phai nhạt. Để khắc phục tình trạng này, cần có những giải pháp như tăng cường giáo dục gia đình, khuyến khích các giá trị truyền thống thông qua các lễ hội, ngày kỷ niệm như lễ Vu Lan, Tết Nguyên Đán, giỗ tổ tiên. Đồng thời, cần có chính sách hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em yếu thế, xây dựng thêm các trung tâm vui chơi kết hợp với giáo dục hiếu đạo, giúp thế hệ trẻ ý thức hơn về trách nhiệm đối với cha mẹ.

Thứ hai, bên cạnh việc giữ gìn truyền thống gia đình, đạo hiếu còn có vai trò quan trọng trong việc định hướng đạo đức xã hội. Ngày nay, xã hội đang đối mặt với nhiều thách thức như bạo lực gia đình, sự vô cảm và lối sống chạy theo vật chất. Đạo hiếu, với tinh thần yêu thương và trách nhiệm, có thể trở thành một kim chỉ nam giúp con người sống đạo đức hơn. Một trong những giải pháp quan trọng là đẩy mạnh tuyên truyền về đạo hiếu qua truyền thông, các phương tiện truyền hình, báo chí, mạng xã hội, nhằm lan tỏa những câu chuyện ý nghĩa, tấm gương hiếu thảo trong xã hội. Ngoài ra, cần lồng ghép giáo lý Phật giáo về hiếu đạo vào các hoạt động văn hóa, tôn giáo, tổ chức các buổi thuyết pháp, hội thảo về hiếu hạnh để nâng cao nhận thức của người dân.

Thứ ba, một trong những giải pháp quan trọng nhất để phát huy tinh thần hiếu đạo là đưa đạo hiếu vào hệ thống giáo dục. Giáo dục đạo hiếu không

chỉ giúp thế hệ trẻ hiểu rõ trách nhiệm của mình đối với cha mẹ mà còn giúp xây dựng một xã hội có nền tảng đạo đức vững chắc. Vì vậy, cần lồng ghép nội dung về đạo hiếu vào các môn học đạo đức, giáo dục công dân từ bậc Tiểu học đến Đại học. Đồng thời, các trường học có thể phối hợp với các tổ chức Phật giáo để tổ chức các khóa tu mùa hè, các chương trình thiện nguyện, giúp học sinh thực hành hiếu đạo qua những hành động cụ thể như chăm sóc người già, giúp đỡ gia đình chính sách, trẻ em yếu thế ở các địa bàn còn nhiều khó khăn,...

III. KẾT LUẬN

Đạo hiếu trong Phật giáo không chỉ là một giá trị đạo đức cá nhân mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc gìn giữ truyền thống gia đình, định hướng đạo đức xã hội và nâng cao chất lượng giáo dục. Những điều trên hoàn toàn phù hợp với quan điểm, tiến trình phát triển của dân tộc được đề ra trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam “Thực hiện tốt mục tiêu đoàn kết tôn giáo, đại đoàn kết toàn dân tộc. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo quy định của pháp luật. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vào giữ gìn và nâng cao đạo đức truyền thống xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội”. Hoàn toàn phù hợp với lời hiệu triệu của Tổng Bí thư Tô Lâm, phải khơi thông mọi nguồn lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc, kỷ nguyên vươn mình thì việc thực hành đạo hiếu không chỉ giúp mỗi cá nhân có một đời sống an lạc mà còn góp phần tạo nên một xã hội giàu mạnh và thịnh vượng. Để phát huy tinh thần hiếu đạo trong đời sống Việt Nam ngày nay, cần có sự chung tay của gia đình, nhà trường, các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng và chính quyền trong việc xây dựng các chương trình giáo dục, truyền thông và chính sách hỗ trợ thiết thực. Khi mỗi cá nhân sống có hiếu, xã hội sẽ trở nên nhân văn hơn, đúng như lời dạy của Đức Phật: “Hiếu là nền tảng của mọi đức hạnh, ai giữ trọn đạo hiếu sẽ đạt được hạnh phúc viên mãn”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bích Lan, 2017, *Tâm sự cảm động của thầy giáo nuôi dạy “học trò tí hon” cao 58 cm*, VOV.VN.
 Đức Tuân, 2024, *Thấm thía những câu nói sâu sắc, tâm huyết, để đời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*, Báo Điện tử Chính phủ.
 Hiếu Kinh, 2018, NXB Đà Nẵng.
 Linh Chi, 2022, *Người cha miền Tây và hành trình 12 năm làm “đôi chân” cho con đến trường*, Báo Đời sống, Pháp luật.